

Số: **04/2022/QĐST-DS**

Kế Sách, ngày 13 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Việt.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thanh Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Ông Lý Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 137/2022/QĐST-DS, ngày 06 tháng 6 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà S. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (*vắng mặt*)

Người đại diện hợp pháp của bà S: Bà T. Địa chỉ: ấp A1, xã B1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (Là người đại diện ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 17/01/2022) (*có mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà M. Địa chỉ cư trú cuối cùng: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Theo nội dung đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 14 tháng 01 năm 2022, người yêu cầu bà S (do bà T là người đại diện hợp pháp) trình bày:* Bà S và ông S1 (đã chết năm 2007) là vợ chồng; bà M, sinh năm 1967 là con ruột của bà S và ông S1. Bà M sống với bà S và ông S1 từ nhỏ, đến tháng 10/1993 bà M đi An Giang chơi, nhưng sau đó không thấy bà M về, gia đình có đi tìm nhiều năm, ở nhiều nơi nhưng không thấy bà M, cũng không biết hiện nay bà M đang ở đâu.

Nay bà S yêu cầu Tòa án giải quyết: *Tuyên bố bà M, sinh năm 1967, địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đã mất tích.*

Tại phiên họp sơ thẩm, bà T là người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà S vẫn giữ nguyên nội dung đơn yêu cầu của bà S về việc yêu cầu tuyên bố bà M mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự tại giai đoạn sơ thẩm kể từ khi Tòa án thụ lý việc dân sự cho đến thời điểm tại phiên họp sơ thẩm. Về nội dung việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà S, tuyên bố bà M mất tích. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, người tham gia tố tụng tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng nhận định:

[1] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bà S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M mất tích; Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng thụ lý việc dân sự, xác định quan hệ pháp luật yêu cầu tuyên bố một người mất tích là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 27, Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bà S là người có quyền, lợi ích liên quan nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M mất tích; bà M là người bị yêu cầu tuyên bố mất tích và có địa chỉ cư trú cuối cùng tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Tại phiên họp sơ thẩm, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà S vắng mặt, nhưng có người đại diện hợp pháp là bà Thúy tham gia phiên họp; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp nhưng vắng mặt; việc vắng mặt bà S và bà M không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự; Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng căn cứ các khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[4] Theo nội dung Sổ hộ khẩu của chủ hộ ông S1 thể hiện bà M là con của ông S1 và bà S, quan hệ với chủ hộ ông S1 là “con”. Tại Đơn yêu cầu xác nhận đề ngày 14/01/2022 của bà S, Công an xã B xác nhận bà M, sinh năm 1967 đã đi bỏ địa phương từ năm 1993 đến nay không có tin tức. Tại Biên bản xác minh ngày 24/01/2022, Ban nhân dân ấp 1, xã B xác nhận bà M, sinh năm 1967, có địa chỉ đăng ký thường trú tại ấp 1, xã B là con ông S1 (đã chết) và bà S, bà M đã đi khỏi địa phương từ năm 1993 và biệt tích từ thời điểm đó cho đến nay, gia đình đã tìm mọi cách để tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của bà M, trước khi đi bà M không có trình báo với địa phương, nên hiện nay bà M đang làm gì, ở đâu, còn

sống hay đã chết thì địa phương không nắm được. Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 05/2022/QĐ-TA ngày 21/01/2022 đối với bà M, được đăng trên báo Pháp luật Việt Nam - Cơ quan của Bộ Tư pháp 03 số liên tiếp (các ngày 09, 10 và 11/02/2022) và phát trên Kênh VTV9 - Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Nam Bộ 03 ngày liên tiếp (các ngày 14, 15 và 16/02/2022), kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên cho đến nay đã hơn 04 tháng nhưng bà M vẫn không trở về và cũng không có tin tức gì của bà M. Như vậy, đã có cơ sở xác định bà M biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà M còn sống hay đã chết. Do đó, việc bà S là người có quyền, lợi ích liên quan có yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M mất tích là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà S.

[6] Sau khi có quyết định tuyên bố mất tích, trong trường hợp bà M trở về hoặc có tin tức xác thực là bà M còn sống thì bà M hoặc người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[7] Do bà S không có yêu cầu giải quyết vấn đề gì có liên quan đến việc quản lý tài sản của bà M nên Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tại phiên họp sơ thẩm là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[9] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà S phải chịu là 300.000đồng, nhưng do bà S là người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nên bà S được miễn nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, các khoản 2, 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 389, Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 68, 70 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 16, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà S.

- Tuyên bố bà M, sinh năm 1967, có địa chỉ cư trú cuối cùng tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng mất tích.

- Sau khi có quyết định tuyên bố mất tích, trong trường hợp bà M trở về hoặc có tin tức xác thực là bà M còn sống thì bà M hoặc người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà M: Do không có yêu cầu, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà S được miễn nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự: Người đại diện hợp pháp của bà S là bà T có mặt tại phiên họp sơ thẩm nên bà S có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; bà M không có mặt tại phiên họp sơ thẩm có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02)
- VKSND huyện Kế Sách (01);
- Chi cục THADS huyện Kế Sách (01);
- UBND xã B (01);
- TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVDS - VP (02).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Quốc Việt